|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CỦ CHI  **TRƯỜNG MN THÀNH DANH**  Số: 61/BC-MNTD | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Củ Chi, ngày 11 tháng 9 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Về tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT   
Năm học 2022-2023**

**I. Đơn vị xây dựng Kế hoạch số 58/KH-MNTD ngày 08 tháng 09 năm 2022 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.**

**II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG KHAI TRONG KẾ HOẠCH CỦA ĐƠN VỊ**

**1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

***a) Cam kết chất lượng giáo dục:***

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non. (biểu mẫu 1)

***b) Chất lượng giáo dục thực tế:***

Số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học 2 buổi ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi. (biểu mẫu 2)

***c) Kiểm định cơ sở giáo dục:***

Công khai báo cáo đánh giá, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

**2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

***a) Cơ sở vật chất:***

Diện tích đất, sân chơi, bình quân trên một trẻ; số lượng, diện tích các phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên 1 trẻ; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nóm hoặc lớp (biểu mẫu 3).

***b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:***

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (biểu mẫu 4).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 02 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính:**

*a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:*

Công khai tài chính theo các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu phí tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ tài chính; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí các khoản thu khác theo từng năm học.

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục

Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hộihọp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

c) Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất).

d) Thực hiện miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**+ Hình thức công khai:**

⮚ Công khai chất lượng và các điều kiện giáo dục

- Nhà trường đã niêm yết tại bảng công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ giáo viên và cha mẹ học sinh xem xét.

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

⮚ Công khai tài chính

- Niêm yết tại bảng công khai, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

- Công bố tại hội nghị người lao động hàng năm.

**+ Thời điểm công khai:**

⮚ Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Thời điểm niêm yết công khai: Cuối tháng 5, tháng 9, tháng 12 (khi có sự thay đổi).

- Vào đầu tháng 9/2022 đã công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai thông tin cơ sở vật chất; công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục và công khai thông tin chất lượng giáo dục vào cuối tháng 5 năm 2023(Biểu mẫu 1,2).

- Thường xuyên công khai việc thu, chi tài chính trong nhà trường, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

**3. Đã công khai các nội dung:**

Nhà trường đã triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định.

**3.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

- Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 theo biểu mẫu 01.

- Chất lượng giáo dục thực tế năm học 2022-2023 theo biểu mẫu 02.

- Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo tự đánh giá năm học 2022-2023.

**3.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:**

- Cơ sở vật chất của trường trong năm học 2022-2023 theo biểu mẫu 03.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2022-2023 theo biểu mẫu 04.

**3.3. Công khai thu chi tài chính:**

- Công khai học phí và các khoản thu khác từ học sinh: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học 2022-2023.

- Công khai lương, phụ cấp và trợ cấp khác và các khoản thu nhập khác của CB-GV-NV hàng tháng năm học 2022-2023

- Công khai trang thiết bị của đơn vị trong họp Liên tịch, họp Chi bộ và Hội đồng nhà trường (khi có trang bị mới).

**IV. VIỆC THỰC HIỆN BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI CỦA NĂM HỌC TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024**

Nhà trường báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024 vào đầu năm học và trong Hội nghị người lao động năm học 2023-2024.

**V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:**

**1. Ưu điểm:**

- Nhà trường triển khai đầy đủ kế hoạch thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 đến tập thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh.

-Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đều có ý thức thực hiện và giám sát, góp phần nâng cao chất lượng công khai và các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện công khai của nhà trường.

**2. Hạn chế:**

Chưa thực hiện tuyên dương, khen thưởng đối với các cá nhân thực hiện tốt quy chế công khai.

**VI. ĐỀ NGHỊ:** Không.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT;  - CBQL;  - Ban TTND;  - Dán TB;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |